

MÃ SỐ ĐỀ THI 001 (MÃ SỐ NÀY PHẢI TRÙNG VỚI MÃ ĐỀ THI TRÊN GIẤY LÀM BÀI) – Thời gian làm bài: 60 phút.

1/ Giá trị của hàng hóa được quyết định bởi:

- a Sự hao phí sức lao động của con người. b Công dụng của hàng hóa
c Lao động trừu tượng của người sản xuất hàng hóa kết tinh trong hàng hóa.
d Sự khan hiếm của hàng hóa

2/ Tiền lương tư bản chủ nghĩa là:

- a Sự trả công lao động b Giá trị của lao động c Giá trị sức lao động
d Giá cả của sức lao động

3/ Lợi nhuận:

- a Là tỷ lệ phần lãi trên tổng số tư bản đầu tư
b Hiệu số giữa giá trị hàng hóa và chi phí sản xuất
c Là khoản tiền công mà doanh nhân tự trả cho mình
d Hình thức biến tướng của giá trị thặng dư

4/ Mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta cho đến năm 2020 là:

- a Đưa nước ta trở thành một nước công nghiệp hiện đại.
b Đưa nước ta về cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại.
c Hoàn thành cơ bản việc xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội dựa trên một nền

khoa học và công nghệ tiên tiến, cơ cấu kinh tế hợp lý, đời sống vật chất và tinh thần cao, quốc phòng an ninh vững chắc.

- d Câu a, b, c đều đúng

5/ Tăng trưởng kinh tế, phát triển kinh tế và tiến bộ xã hội là:

- a Đồng nghĩa b Trái ngược nhau
c Không đồng nghĩa d Có liên hệ với nhau và làm điều kiện cho nhau.

6/ Phân phối theo lao động là:

- a Lao động ngang nhau, trả công bằng nhau.
b Trả công lao động theo năng suất lao động.
c Phân phối theo số lượng lao động và chất lượng lao động đã cống hiến cho xã hội.
d Phân phối theo sức lao động.

7/ Việc sản xuất và trao đổi hàng hóa phải được tiến hành dựa trên cơ sở:

- a Hao phí thời gian lao động của người sản xuất hàng hóa
b Hao phí thời gian lao động xã hội cần thiết
c Hao phí thời gian lao động cần thiết
d Hao phí lao động quá khứ và lao động sống của người sản xuất.

8/ Nếu nhà tư bản trả tiền công theo đúng giá trị sức lao động thì có bóc lột được giá trị thặng dư (m) không?

- a Có b Không c Bị lỗ vốn d Không lỗ, không lãi

9/ Tác động của việc đánh giá đồng nội tệ cao quá mức đối với hoạt động xuất nhập khẩu:

- a Hạn chế nhập khẩu, khuyến khích xuất khẩu
b Khuyến khích xuất khẩu và nhập khẩu
c Khuyến khích nhập khẩu, hạn chế xuất khẩu
d Hạn chế nhập khẩu, khuyến khích tiêu dùng hàng nội địa

10/ Nguồn vốn nước ngoài nào dưới đây mà ta có nghĩa vụ phải trả nợ?

- a FDI và ODA b Vốn liên doanh của nước ngoài
c ODA (viện trợ phát triển theo chương trình) d FDI (đầu tư trực tiếp nước ngoài)

11/ Giá trị của hàng hóa được quyết định bởi:

- a Lao động của người sản xuất hàng hóa kết tinh trong hàng hóa
b Quan hệ cung cầu về hàng hóa ở trên thị trường.
c Lao động trừu tượng của người sản xuất hàng hóa kết tinh trong hàng hóa
d Sự hao phí sức óc, bắp thịt, thần kinh của con người

12/ Giá trị thặng dư (m) là gì?

- a Hiệu số giữa giá trị hàng hóa và chi phí sản xuất tư bản chủ nghĩa
b Giá trị của tư bản tự tăng lên
c Một bộ phận của giá trị mới thừa ra ngoài giá trị sức lao động do người lao động làm thuê tạo ra.
d Lợi nhuận thu được sau khi sản xuất kinh doanh

13/ Các công cụ điều tiết kinh tế của Nhà nước bao gồm:

- a Hệ thống pháp luật, kế hoạch hóa, các chính sách kinh tế, kinh tế Nhà nước và kinh tế Tư bản Nhà nước .
b Hệ thống pháp luật, kế hoạch hóa, các chính sách kinh tế, kinh tế Nhà nước.
c Hệ thống pháp luật, kế hoạch hóa, các chính sách kinh tế, bộ máy Nhà nước.
d Hệ thống pháp luật, kế hoạch hóa, các chính sách kinh tế.

14/ Chức năng của tài chính bao gồm:

- a Chức năng phân phối , chức năng giám đốc , chức năng dự trữ .
b Chức năng phân phối , chức năng giám đốc , chức năng điều tiết.
c Chức năng phân phối và quản lý kinh tế thông qua các quỹ tiền tệ.
d Chức năng phân phối và chức năng giám đốc .

15/ Ngân hàng thương mại tư nhân là :

- a Ngân hàng do các tư nhân góp vốn làm chủ. b Ngân hàng mà sở hữu của nó thuộc về tư nhân
c Ngân hàng do một tư nhân làm chủ d Cả a, b, c đều đúng

16/ Sản xuất hàng hóa TBCN là:

- a Nền sản xuất dựa trên chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất và bóc lột lao động làm thuê.
b Nền sản xuất dựa trên chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất.
c Nền sản xuất dựa trên cơ sở phân công lao động xã hội và chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất.
d Nền sản xuất dựa trên chế độ người bóc lột người.

17/ Lao động trừu tượng:

- a Là phạm trù của mọi nền kinh tế hàng hóa.
b Là phạm trù chung của mọi nền sản xuất xã hội.
c Là phạm trù riêng của chủ nghĩa tư bản.
d Là phạm trù riêng của kinh tế thị trường.

18/ Yếu tố căn bản quyết định đến giá cả hàng hóa là:

- a Giá trị sử dụng của hàng hóa. b Quan hệ cung cầu.
c Thị hiếu, mốt thời trang. d Giá trị của hàng hóa.

19/ Lượng giá trị của đơn vị hàng hóa:

- a Tỷ lệ thuận với năng suất lao động, tỷ lệ nghịch với thời gian lao động xã hội cần thiết.
b Tỷ lệ thuận với thời gian lao động xã hội cần thiết, tỷ lệ nghịch với năng suất lao động.
c Tỷ lệ thuận với hao phí vật tư kỹ thuật, tỷ lệ nghịch với thời gian lao động xã hội cần thiết.
d Tỷ lệ nghịch với năng suất lao động và thời gian lao động xã hội cần thiết.

20/ Lao động cụ thể:

- a Là phạm trù lịch sử.
b Biểu hiện tính chất xã hội của người sản xuất hàng hóa.
c Tạo ra giá trị sử dụng của hàng hóa.
d Tạo ra giá trị hàng hóa.

21/ APEC là tên viết tắt bằng tiếng Anh của:

- a Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương.
b Tổ chức hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương.
c Tổ chức hợp tác châu Á - Thái Bình Dương.
d Diễn đàn hợp tác châu Á - Thái Bình Dương.

22/ APEC được thành lập vào năm nào và có bao nhiêu thành viên?

- a Năm 1989 và 21 thành viên b Năm 1989 và 23 thành viên c Năm 1996 và 21 thành viên
d Năm 1996 và 23 thành viên

23/ WTO là tên viết tắt bằng tiếng Anh của:

- a Hiệp định Thương mại thế giới b Tổ chức Kinh tế thế giới
c Tổ chức Thương mại thế giới d Diễn đàn hợp tác Thương mại thế giới

24/ Chủ đề của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X là:

- a Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, đưa nước ta trở thành nước phát triển.
b Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc CNH, HĐH, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển.
c Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc CNH, HĐH đưa nước ta trở thành nước phát triển.
d Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển.

- 25/** Phương hướng phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN nước ta nêu trong Đại hội X là:
- a** Phát triển các thành phần kinh tế nhất là kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và khẳng định vai trò chủ đạo của kinh tế tập thể. Kinh tế tập thể cùng với kinh tế nhà nước ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân.
- b** Phát triển các thành phần kinh tế, khẳng định vai trò chủ đạo của kinh tế tập thể. Kinh tế tập thể cùng với kinh tế nhà nước ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân.
- c** Phát triển các thành phần kinh tế nhất là kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và khẳng định vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước. Kinh tế nhà nước cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân.
- d** Phát triển các thành phần kinh tế, khẳng định vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước. Kinh tế nhà nước cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân.
- 26/** Ngày 30/7/2006, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã phát động cuộc vận động:
- a** Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục.
- b** Nói không với tiêu cực trong thi cử, bệnh thành tích trong giáo dục, đọc chép trên giảng đường.
- c** Nói không với tiêu cực trong thi cử.
- d** Nói không với tiêu cực trong thi cử và đọc chép trên giảng đường.
- 27/** Việt Nam trở thành thành viên chính thức của APEC vào năm:
- a** 1996 **b** 2006 **c** 1989 **d** 1998
- 28/** Việt Nam đã bắt đầu xuất khẩu lương thực từ năm nào?
- a** 1990 **b** 1989 **c** 1992 **d** 1991
- 29/** Lá cờ đỏ sao vàng xuất hiện lần đầu tiên ở nước ta trong thời gian nào?
- a** Tổng khởi nghĩa tháng 8/1945 **b** Khởi nghĩa Nam kỳ (tháng 11/1940)
- c** Lễ Quốc khánh 2/9/1945 **d** Khởi nghĩa Bắc sơn (tháng 9/1940)
- 30/** Đảng phát động cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp từ ngày nào?
- a** 18 tháng 12 năm 1946 **b** 19 tháng 12 năm 1946 **c** 22 tháng 12 năm 1946
- d** 23 tháng 9 năm 1945
- 31/** Ông là lãnh tụ của cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp từ năm 1884 đến 1913. Paul Doumer, nguyên Toàn quyền Đông Dương đầu tiên và sau đó trở thành Tổng thống Pháp đã nhận định về ông "Một con người ra người". Ông là ai?
- a** Phan Đình Phùng **b** Hoàng Hoa Thám **c** Tống Duy Tân **d** Nguyễn Thiện Thuật
- 32/** Chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng hoàn toàn miền Nam chính thức mở đầu vào ngày nào?
- a** 26/4/1975 **b** 14/4/1975 **c** 28/4/1975 **d** 20/4/1974
- 33/** Được sự chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản, ban lãnh đạo của đảng ở nước ngoài do ai đứng đầu?
- a** Trường Chinh **b** Nguyễn Văn Cừ **c** Lê Hồng Phong **d** Hà Huy Tập
- 34/** Hiệp định Giơnevơ kết thúc chiến tranh lập lại hoà bình ở đông dương được ký kết vào ngày nào?
- a** 20-05-1954 **b** 20-07-1954 **c** 27-07-1954 **d** 07-05-1954
- 35/** Xếp theo thứ tự (từ trước đến sau) các đồng chí giữ chức Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Đông Dương từ 1935 đến 1940.
- a** Trần Phú - Hà Huy Tập - Lê Hồng Phong
- b** Lê Hồng Phong - Hà Huy Tập - Nguyễn Văn Cừ
- c** Hà Huy Tập - Nguyễn Văn Cừ - Lê Hồng Phong
- d** Trần Phú - Lê Hồng Phong - Nguyễn Văn Cừ
- 36/** Sau Cách mạng Tháng Tám 1945, nhiệm vụ “củng cố chính quyền, chống thực dân Pháp xâm lược, diệt trừ nội phản, cải thiện đời sống cho nhân dân” được Đảng đề ra trong bản chỉ thị nào?
- a** Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc”
- b** Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”
- c** Chỉ thị “Đoàn kết chống xâm lăng”
- d** Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến”
- 37/** Chiến dịch Hồ Chí Minh giải phóng hoàn toàn miền Nam chính thức mở đầu vào ngày nào?
- a** 14/4/1975 **b** 20/4/1974 **c** 28/4/1975 **d** 26/4/1975
- 38/** Đảng ta phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân vào thời gian nào ?
- a** 13 tháng 8 năm 1945 **b** 16 tháng 8 năm 1945 **c** 19 tháng 8 năm 1945
- d** 15 tháng 8 năm 1945
- 39/** Cuộc tiến công chiến lược đã phát triển thành cuộc tổng tiến công chiến lược trên toàn chiến trường miền Nam năm 1975 từ sau thắng lợi của chiến dịch nào?
- a** Chiến dịch Tây Nguyên **b** Chiến dịch Huế - Đà Nẵng
- c** Chiến dịch Đường 14 - Phước Long **d** Chiến dịch Hồ Chí Minh

- 40/** Trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954), chiến dịch nào đánh dấu dân ta giành được quyền chủ động chiến lược trên chiến trường chính Bắc Bộ
- a** Việt Bắc thu đông 1947 **b** Tây Bắc 1952 **c** Trung du 1951
- d** Biên giới thu đông 1950
- 41/** Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản để thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (02/1930) diễn ra tại đâu?
- a** Hà Nội **b** Nghệ An **c** Hương Cảng **d** Ma Cao
- 42/** Được sự chỉ đạo của Quốc tế Cộng sản, ban lãnh đạo của đảng ở nước ngoài do ai đứng đầu?
- a** Nguyễn Văn Cừ **b** Hà Huy Tập **c** Nguyễn Ái Quốc **d** Lê Hồng Phong
- 43/** Triết học ra đời từ thực tiễn, do nhu cầu của thực tiễn, nó có các nguồn gốc:
- a** Nguồn gốc tự nhiên, nguồn gốc xã hội và nguồn gốc tư duy.
- b** Nguồn gốc nhận thức và nguồn gốc xã hội.
- c** Nguồn gốc xã hội và nguồn gốc giai cấp.
- d** Nguồn gốc nhận thức, nguồn gốc xã hội và nguồn gốc giai cấp.
- 44/** Vật chất và ý thức tồn tại độc lập, chúng không nằm trong quan hệ sản sinh, cũng không nằm trong quan hệ quyết định nhau, đây là quan điểm:
- a** Duy tâm chủ quan **b** Duy vật **c** Duy tâm **d** Nhị nguyên
- 45/** Ông cho rằng bản tính con người không thiện cũng không ác, thiện hay ác là do hình thành về sau. Ông là ai?
- a** Mạnh Tử **b** Tuân Tử **c** Khổng Tử **d** Cao Tử
- 46/** Tác giả của câu nói nổi tiếng: “ Lưỡi trời lồng lộng, thưa mà khó lọt “. Ông là ai?
- a** Mạnh Tử **b** Lão Tử **c** Trang Tử **d** Hàn Phi Tử
- 47/** Luận điểm bất hủ:” Chúng ta không thể tắm hai lần trên cùng một dòng sông “ là của ai?
- a** Platôn **b** Êmôcrít **c** Hêraclít **d** Aritxtôt
- 48/** Triết học Mác ra đời một phần là kết quả kế thừa trực tiếp:
- a** Thế giới quan duy vật và phép biện chứng của cả Hêghen và Phoiđbắc
- b** Thế giới quan duy vật của Phoiđbắc và phép biện chứng của Hêghen
- c** Thế giới quan duy vật và phép biện chứng của cả Hêghen.
- d** Thế giới quan duy vật của Hêghen và phép biện chứng của Phoiđbắc
- 49/** Quy luật đóng vai trò là hạt nhân (cốt lõi) của phép biện chứng duy vật là:
- a** Quy luật phủ định của phủ định
- b** Quy luật thống nhất và chuyển hoá của các mặt đối lập
- c** Quy luật chuyển hoá từ những thay đổi về lượng thành những thay đổi về chất và ngược lại
- d** Quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập
- 50/** Chất của sự vật là:
- a** Thuộc tính quan trọng nhất của sự vật **b** Bất kỳ thuộc tính nào của sự vật
- c** Tổng hợp các thuộc tính cơ bản của sự vật **d** Thuộc tính cơ bản của sự vật
- 51/** Nhận thức lý tính bao gồm các hình thức:
- a** Cảm giác, tri giác, phán đoán **b** Cảm giác, khái niệm, phán đoán.
- c** Tri giác, phán đoán, suy lý **d** Khái niệm, phán đoán, suy lý
- 52/** Tư liệu sản xuất bao gồm:
- a** Con người lao động, công cụ lao động và đối tượng lao động
- b** Đối tượng lao động và tư liệu lao động
- c** Công cụ lao động và đối tượng lao động **d** Con người và công cụ lao động
- 53/** Sản xuất vật chất là gì:
- a** Sản xuất của cải vật chất **b** Sản xuất xã hội, sản xuất tinh thần
- c** Sản xuất vật chất và sản xuất tinh thần **d** Sản xuất vật chất cần thiết cho xã hội.
- 54/** Trong 4 đặc trưng của giai cấp thì đặc trưng nào bao trùm và chi phối các đặc trưng khác?
- a** Khác nhau về quy mô thu nhập
- b** Khác nhau về quan hệ sở hữu tư liệu sản xuất của xã hội
- c** Khác nhau về vai trò trong tổ chức quản lý sản xuất và quy mô thu nhập
- d** Tập đoàn này có thể tước đoạt lao động của tập đoàn khác
- 55/** Cách hiểu nào sau đây về đấu tranh giai cấp là đúng :
- a** Xung đột của các nhóm nhỏ
- b** Đấu tranh giữa các nhóm có xung đột về quyền lợi với nhau
- c** Đấu tranh trên quy mô toàn xã hội
- d** Xung đột cá nhân

56/ Hình thức cơ bản nhất của thực tiễn là:

- a Hoạt động sản xuất ra của cải vật chất b Thực nghiệm khoa học
c Hoạt động xã hội d Hoạt động chính trị - xã hội

57/ Xét cho đến cùng, nhân tố quan trọng nhất quyết định sự thắng lợi của một trật tự xã hội mới là:

- a Kiến trúc thượng tầng b Luật pháp c Hệ thống chính trị d Năng suất lao động

58/ Quan hệ sản xuất là quan hệ giữa người với người trong quá trình sản xuất, nó là quan hệ:

- a Tồn tại khách quan, độc lập với ý thức và phụ thuộc vào ý thức của con người
b Tồn tại chủ quan, bị quy định bởi chế độ chính trị xã hội
c Tồn tại chủ quan, bị quy định bởi những người lãnh đạo các cơ sở sản xuất
d Tồn tại khách quan, độc lập với ý thức và không phụ thuộc vào ý thức của con người

59/ Động lực chủ yếu của tiến bộ xã hội là:

- a Sự phát triển của hoạt động nghiên cứu khoa học, cải tiến kỹ thuật
b Sự phát triển của lực lượng sản xuất
c Sự phát triển của đời sống người lao động
d Sự phát triển của các quan hệ quốc tế và hợp tác quốc tế

60/ Bản chất của con người được quyết định bởi:

- a Nền giáo dục của gia đình b Nỗ lực của mỗi cá nhân c Các quan hệ xã hội
d Cả ba câu trên đều đúng

61/ Nền tảng của mối quan hệ giữa cá nhân và xã hội là:

- a Quan hệ đạo đức b Quan hệ về điều kiện sống c Quan hệ lợi ích
d Quan hệ luật pháp

62/ Chủ thể của lịch sử, lực lượng sáng tạo ra lịch sử là:

- a Giai cấp thống trị b Quần chúng nhân dân c Vĩ nhân, lãnh tụ
d Nhân dân lao động

63/ Vật chất là tất cả những gì:

- a Tồn tại một cách cụ thể, có thể nhìn thấy
b Tồn tại cảm tính và tồn tại không cảm tính
c Tồn tại vô hình, thần bí ở bên ngoài thế giới khách quan
d Tồn tại ở bên ngoài ý thức, được ý thức con người phản ánh.

64/ Vận động là:

- a Sự chuyển động của các vật thể trong không gian
b Mọi sự biến đổi nói chung của các sự vật hiện tượng trong không gian và thời gian
c Sự chuyển hóa từ trạng thái này sang trạng thái khác của sự vật hiện tượng
d Sự thay đổi vị trí của các sự vật hiện tượng trong không gian, thời gian.

65/ Giới hạn từ 0oC đến 100oC được gọi là gì trong quy luật lượng - chất?

- a Bước nhảy b Độ c Lượng d Chất

66/ Hồ Chí Minh viết “Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”. Câu nói trên ở tác phẩm nào của Bác?

- a Liên xô vĩ đại.
b Đạo đức cách mạng
c Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân.
d Đường cách mệnh

67/ Núi Các Mác, suối Lênin là những ngọc núi, con suối được Bác Hồ đặt tên, hiện nay thuộc tỉnh:

- a Thái Nguyên b Lạng Sơn c Tuyên Quang d Cao Bằng

68/ Toàn thể dân tộc Việt nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”. Đoạn văn trên trích từ bài viết nào của Hồ Chí Minh:

- a Tuyên ngôn độc lập. b Thư kêu gọi Tổng khởi nghĩa.
c Bản Di chúc. d Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến.

69/ Kiên trì con đường Hồ Chí Minh đã lựa chọn nghĩa là:

- a Giữ vững nền độc lập dân tộc.
b Thực hiện triệt để cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
c Thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.
d Hội nhập với nền kinh tế thế giới.

70/ Trong "Thư gửi các học sinh" nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (9.1945), Hồ Chí Minh đã dùng đại từ nhân xưng nào?

- a Tôi b Bác c Anh
d Cả ba câu a,b,c đều sai

71/ Tại Pác Bó, Hồ Chí Minh dịch ra tiếng Việt cuốn sách nào để làm tài liệu huấn luyện cán bộ?

- a Đội du kích bí mật b Tư bản c Lịch sử Đảng Cộng sản Nga
d Chiến tranh và Hòa bình

72/ "Toàn thể dân tộc Việt nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy". Đoạn văn trên trích từ bài viết nào của Hồ Chí Minh:

- a Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến. b Thư kêu gọi Tổng khởi nghĩa.
c Thư gửi đồng bào Nam bộ. d Tuyên ngôn độc lập.

73/ Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ tặng đồng bào miền Nam danh hiệu gì vào tháng 12/1946?

- a Cả 3 danh hiệu trên b Kháng chiến anh dũng c Thành đồng Tổ quốc
d Sản xuất giỏi

74/ "Đồng bào Nam bộ là dân nước Việt nam. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý đó không bao giờ thay đổi!" Câu nói này của Hồ Chí Minh được trích ra từ văn kiện nào?

- a Trả lời phóng viên Hãng thông tấn A.F.P.
b Thư đồng bào Nam bộ 31/5/1946.
c Bài nói chuyện cùng đồng bào trước khi sang Pháp.
d Lời kêu gọi Kiêu bào Việt Nam ở Pháp.

75/ Bác Hồ nói: “Ngày xưa các vua Hùng đã có công dựng nước, ngày nay Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”. Bác Hồ nói câu nói trên ở đâu?

- a Đền Hùng b Cổ Loa c Tân Trào d Hà Nội

76/ "Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữaA... song, nhân dân Việt Nam quyết không sợ. Không có gì quý hơn độc lập tự do. Đến ngày thắng lợi nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn". Hồ Chí Minh nói câu đó ở trong văn kiện nào?

- a Lời kêu gọi, ngày 19-12-1946 b Thư chúc Tết, năm 1968 c Lời kêu gọi, ngày 17-7-1966
d Di chúc, năm 1969

77/ Bài thơ: “Năm qua thắng lợi vẻ vang.

Năm nay tiền tuyến chắc càng thắng to.
Vì độc lập vì tự do.
Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào.
Tiến lên! Chiến sĩ đồng bào!
Bắc Nam sum họp, xuân nào vui hơn”.

Bài thơ chúc Tết này, Hồ Chí Minh viết vào năm nào?

- a 1966 b 1967 c 1969 d 1968

78/ Theo Hồ Chí Minh, ưu điểm lớn nhất của chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn là gì?

- a Phù hợp với điều kiện thực tế nước ta.
b Bảo vệ hoà bình, độc lập và ổn định trong nước.
c Chống phong kiến.
d Đấu tranh vì tự do, dân chủ.

79/ Theo Hồ Chí Minh, học chủ nghĩa Mác - Lênin nghĩa là gì?

- a Để sống với nhau có tình, có nghĩa. b Để làm cơ sở lý luận cho việc phát triển CNXH
c Để chứng tỏ trình độ lý luận. d Học thuộc các luận điểm lý luận.

80/ Theo Hồ Chí Minh, muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội trước hết cần có cái gì?

- a Con người xã hội chủ nghĩa. b Khoa học - kỹ thuật tiên tiến.
c Kinh tế phát triển. d Đảng Cộng sản của toàn dân

81/ Quốc hội khóa I của nước ta được bầu ra vào thời gian nào?

- a Năm 1945. b Năm 1947. c Năm 1948. d Năm 1946.

82/ Kiên trì con đường Hồ Chí Minh đã lựa chọn nghĩa là:

- a Thực hiện triệt để cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
b Hội nhập với nền kinh tế thế giới.
c Thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.
d Giữ vững nền độc lập dân tộc.

83/ Tư tưởng xã hội chủ nghĩa là gì?

- a Là những tác phẩm văn học phản ánh đời sống hiện thực của những người lao động nghèo.
b Là những thành tựu trên các lĩnh vực mà loài người đạt được nhằm nâng cao đời sống con người
c Là hệ thống những quan niệm phản ánh nhu cầu, ước mơ của các giai cấp lao động về một xã hội tốt đẹp.
d Cả ba câu trên đều đúng

84/ Nhà tư tưởng XHCN nào đã khái quát quá trình tích lũy tư bản là quá trình “cửu ăn thịt người”

- a Rô Bốc Ô Oen b Phu Ri Ê c Xanh Xi Mông d Tô Mát Mord

85/ Chủ nghĩa xã hội khoa học ra đời từ điều kiện kinh tế - xã hội nào?

- a Sự phát triển mạnh của phương thức sản xuất tư bản, sự lớn mạnh của giai cấp công nhân.
b Sự ra đời chính Đảng của giai cấp công nhân.
c Sự ủng hộ của giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức đối với giai cấp công nhân.
d Giai cấp công nhân đã thực sự giác ngộ sứ mệnh lịch sử của giai cấp mình

86/ Dựa trên phát kiến vĩ đại nào để Mác, Ăng Ghen luận giải một cách khoa học sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân?

- a Kinh tế học chính trị cổ điển Anh
b Chủ nghĩa duy vật lịch sử và học thuyết giá trị thặng dư
c Thuyết tiến hóa của DarWin d Cả 3 câu trên đều đúng

87/ Đối tượng nghiên cứu của chủ nghĩa xã hội khoa học là gì?

- a Là các quy luật chung nhất của tự nhiên, xã hội, tư duy của các hình thái kinh tế - xã hội.
b Là các quy luật chính trị - xã hội của quá trình phát sinh, hình thành, phát triển của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa.
c Là các quy luật kinh tế - xã hội của quá trình phát sinh, hình thành, phát triển của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa.
d Là các quy luật kinh tế - chính trị - xã hội của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa.

88/ Quan niệm chung về chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội khoa học là gì?

- a Là phong trào đấu tranh của nhân dân lao động chống lại chế độ tư hữu, áp bức, bóc lột.
b Là ước mơ của người lao động về 1 xã hội tốt đẹp
c Là tư tưởng, học thuyết hướng về mục tiêu giải phóng con người, giải phóng xã hội và xây dựng thành công xã hội mới
d Cả ba câu trên đều đúng

89/ Xét về phương thức lao động, phương thức sản xuất, giai cấp công nhân mang thuộc tính cơ bản nào?

- a Có số lượng đông nhất trong dân cư
b Là giai cấp tạo ra của cải vật chất làm giàu cho xã hội
c Là giai cấp trực tiếp hay gián tiếp vận hành máy móc có tính công nghiệp ngày càng hiện đại.
d Cả ba câu trên đều đúng.

90/ Điều kiện khách quan quyết định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là gì?

- a Gắn liền với lực lượng sản xuất tiên tiến b Tạo ra của cải làm giàu cho xã hội
c Bị bóc lột nặng nề nhất. d Đông về số lượng

91/ Giai cấp công nhân là giai cấp triệt để cách mạng bởi vì:

- a Là giai cấp thực hiện xóa bỏ chế độ tư hữu
b Là giai cấp nghèo nhất trong xã hội tư bản
c Là giai cấp không có tài sản, đời sống bấp bênh
d Cả ba câu trên đều đúng.

92/ Lê Nin khái quát quy luật hình thành chính Đảng của giai cấp công nhân bằng công thức nào?

- a Lý luận Mác + Phong trào công nhân + Phong trào yêu nước --> Đảng cộng sản
b Lý luận Mác - Lê Nin + Phong trào công nhân + Phong trào yêu nước --> Đảng cộng sản
c Lý luận Mác - Lê Nin + Phong trào công nhân --> Đảng cộng sản
d Lý luận Mác + Phong trào công nhân --> Đảng cộng sản

93/ Đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội là gì?

- a Nhân dân lao động từng bước làm chủ tư liệu sản xuất chủ yếu.
b Không còn khoảng cách giàu nghèo
c Không còn giai cấp và đấu tranh giai cấp
d Cả ba câu trên đều đúng.

94/ Sự khác nhau cơ bản giữa cộng đồng dân tộc và cộng đồng bộ tộc là ở điểm nào?

- a Khác nhau về văn hóa, tâm lý b Khác nhau ở nơi cư trú
c Khác nhau ở mối quan hệ gắn bó về kinh tế giữa các thành viên
d Khác nhau ở tiếng nói và phong tục, tập quán, tín ngưỡng

95/ Gia đình là hình thức tổ chức đời sống cộng đồng của con người. Nó hình thành, tồn tại, phát triển dựa trên quan hệ cơ bản nào?

- a Quan hệ nuôi dưỡng b Quan hệ hôn nhân c Quan hệ huyết thống
d Cả ba câu trên đều đúng

96/ Quan hệ hôn nhân là quan hệ gì?

- a Là quan hệ giữa vợ và chồng
b Là quan hệ giữa các thành viên trong gia đình
c Là quan hệ giữa các thành viên trong gia đình với dòng họ
d Cả ba câu trên đều đúng

97/ Chức năng xã hội nào được coi là chức năng riêng có của gia đình?

- a Bồi dưỡng giáo dục thế hệ con cái b Phát triển kinh tế và tổ chức đời sống
c Thỏa mãn nhu cầu tâm sinh lý, tình cảm d Tái sản xuất ra con người

98/ Nguyên nhân sâu xa của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa là gì?

- a Là sự lớn mạnh của giai cấp công nhân
b Do giai cấp tư sản đã lỗi thời về phương diện lịch sử.
c Là sự phát triển của lực lượng sản xuất
d Là sự hình thành và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản

99/ Tiên đề chính trị và văn hóa - xã hội để xây dựng gia đình trong CNXH là gì?

- a Là việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống luật pháp, trong đó có luật hôn nhân và gia đình
b Là việc nâng cao đời sống vật chất cho nhân dân
c Là việc phát triển kinh tế nhiều thành phần
d Cả ba câu trên đều đúng

100/ Con người xã hội chủ nghĩa bao gồm những con người từ xã hội nào?

- a Con người từ xã hội cũ để lại
b Con người sinh ra trong xã hội mới
c Con người từ xã hội cũ để lại và cả con người sinh ra trong xã hội mới
d Cả ba câu trên đều sai

CÁN BỘ COI THI KHÔNG GIẢI THÍCH GÌ THÊM

MÃ SỐ ĐỀ THI 001

(MÃ SỐ NÀY PHẢI TRÙNG VỚI MÃ ĐỀ THI TRÊN GIẤY LÀM BÀI, NẾU KHÔNG TRÙNG PHẢI XIN ĐỔI GIẤY LÀM BÀI)

HƯỚNG DẪN CHI TIẾT

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Sinh viên tham gia cần tuân thủ những quy định sau đây:

- Sinh viên chỉ được phát duy nhất 01 PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM. Sinh viên cần lưu ý giữ cho phiếu phẳng, không bôi bẩn, làm rách.
- Trước khi làm bài, sinh viên phải ghi đầy đủ các mục **bằng bút bi (xanh, đen)**: Phòng thi; họ tên; ngày sinh; số báo danh và ký tên vào ô chữ ký.
- Thí sinh dùng **bút bi, bút lông (xanh, đen)** tô kín 04 ô tròn trong mục SỐ BÁO DANH. Ví dụ: Thí sinh A có số báo danh 1270 ghi và tô theo *Bảng minh họa*.
- Trong phần trả lời, thí sinh dùng **bút bi, bút lông (xanh, đen)** chỉ được tô kín 01 ô tròn tương ứng với phương án trả lời đúng. Ví dụ: Thí sinh A chọn phương án B trong câu 10 và phương án C trong câu 11 → *tô theo Bảng minh họa*.

Ghi chú: Thí sinh phải **tô kín ô tròn, đậm** đảm bảo không thấy được số và chữ ẩn trong ô. Nếu tô sai có thể dùng bút xóa và tô ô khác, không được tô lên ô đã dùng bút xóa.

LỜI KHUYẾN: NÊN DÙNG BÚT LÔNG ĐỂ TÔ CHO NHANH

Mã đề thi (in sẵn)				Số báo danh (Thí sinh ghi và tô)			
0	0	2	1	2	7	0	
●	●	○	○	○	○	●	
①	①	①	●	①	①	①	
②	②	●	②	●	②	②	
③	③	③	③	③	③	③	
④	④	④	④	④	④	④	
⑤	⑤	⑤	⑤	⑤	⑤	⑤	
⑥	⑥	⑥	⑥	⑥	⑥	⑥	
⑦	⑦	⑦	⑦	⑦	●	⑦	
⑧	⑧	⑧	⑧	⑧	⑧	⑧	
⑨	⑨	⑨	⑨	⑨	⑨	⑨	

Câu:	10	Ⓐ	●	Ⓒ	Ⓓ
Câu:	11	Ⓐ	Ⓑ	●	Ⓓ